TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 219/2017/QĐST-HNGĐ	*Nghi Lộc, ngày 22 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 185/2017/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017, giữa :

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị M- sinh năm 1991

Địa chỉ: xóm 10, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Võ Văn H- sinh năm 1989

Địa chỉ: xóm 13, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81; 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị M và anh Võ Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Đặng Thị M và anh Võ Văn H thuận tình li hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Võ Nhật N. *(Giới tính: Nam)*. Sinh ngày 18.10.2015. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận giao cháu N cho chị Đặng Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Võ Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 1.000.000đ *(một triệu đồng)*. Thời gian

cấp dưỡng kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2017 cho đến khi cháu Võ Nhật N trưởng thành 18 tuổi.

Anh Võ Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu anh H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Đặng Thị M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản và nợ, cho vay nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Thị M thuận chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí li hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị M 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004674 ngày 04.10.2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc. Anh Võ Văn H phải chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thị hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Nghi Lộc;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Loan Hòa